

BẢNG MINH HỌA QUYỀN LỢI HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM SẢN PHẨM BẢO THỊNH VƯỢNG

Tài chính vững vàng, an toàn cuộc sống

Bạn sắp bước sang tuổi 30 với nhiều dự định cho một chặng đường mới.

Bạn là bậc cha mẹ đang lo lắng xây dựng kế hoạch giáo dục cho tương lai con trẻ.

Bạn đang ở tuổi trung niên với nguồn thu nhập ổn định và chuẩn bị tiết kiệm cho giai đoạn hưu trí.

Mỗi giai đoạn của cuộc đời đều gắn liền với những kế hoạch riêng, đừng để những rủi ro và sự lo lắng về tài chính khiến những dự định, ước mơ của bạn tan biến.

Bảo Thịnh Vượng là giải pháp tiết kiệm hiệu quả giúp bạn đạt được những kế hoạch, dự định đã đặt ra và bảo vệ nguồn tài chính của gia đình trong suốt 15 năm nhưng chỉ đóng phí trong 05 năm.

Bên mua bảo hiểm: NGUYEN MINH

Tuổi: 30

Giới tính: Nam

CMND/Hộ chiếu:

Địa chỉ liên hệ:

Người lập: Thuy, Nguyen Ngoc

Mã số: V493

Ngày lập: 31/08/2017

Chi nhánh: HCM

Điện thoại:

Địa chỉ Email:

THÔNG TIN HỢP ĐỒNG

Người được bảo hiểm (NDBH)	Tuổi - Giới tính	Nhóm nghề nghiệp	Sản phẩm bảo hiểm	Số tiền bảo hiểm (Đồng)	Thời hạn bảo hiểm (Năm)	Thời hạn đóng phí (Năm)	Phí bảo hiểm năm (Đồng)
Nguyen Minh	30 - Nam	1	Bảo Thịnh Vượng (Sản phẩm chính)	400.000.000	15	5	40.000.000

Phí bảo hiểm theo định kỳ đóng phí (Đồng)	Quý	Nửa năm	Năm
Phí bảo hiểm của sản phẩm chính	10.800.000	21.200.000	40.000.000
Tổng phí bảo hiểm của (các) sản phẩm bổ sung	0	0	0
Tổng phí bảo hiểm	☐ 10.800.000	☐ 21.200.000	☒ 40.000.000

BẢNG MINH HỌA

Đơn vị tính: nghìn đồng

Năm HĐ	Tuổi	Phí bảo hiểm quy năm	Tổng phí bảo hiểm đã đóng	Quyền lợi đảm bảo		Giá trị hoàn lại tại các mức lãi suất minh họa (1)		Quyền lợi tiền mặt định kỳ	
				Quyền lợi bảo hiểm tử vong/ TTTBVV	Giá trị hoàn lại (1)	6%	8%	Quyền lợi tiền mặt định kỳ đảm bảo	Quyền lợi tiền mặt định kỳ tích lũy (2)
1	30	40.000	40.000	400.000	-	-	-	-	-
2	31	40.000	80.000	400.000	56.030	56.831	58.447	-	-
3	32	40.000	120.000	400.000	90.076	91.789	95.279	-	-
4	33	40.000	160.000	400.000	132.879	136.070	142.634	-	-
5	34	40.000	200.000	400.000	174.637	179.694	190.198	8.000	8.000
6	35			400.000	180.018	190.678	205.715	-	8.640
7	36			400.000	185.560	202.367	222.560	-	9.331
8	37			400.000	191.266	214.808	240.850	-	10.078
9	38			400.000	197.139	228.052	260.714	-	10.884
10	39			400.000	203.179	242.150	282.293	8.000	19.755
11	40			400.000	209.389	257.163	305.745	-	21.335
12	41			400.000	215.776	273.158	331.246	-	23.042
13	42			400.000	222.344	290.208	358.989	-	24.885
14	43			400.000	229.095	308.389	389.188	-	26.876
15	44			400.000	236.039	327.790	422.052	8.000	37.026

Tổng phí bảo hiểm 200.000

Quyền lợi đáo hạn (3) 264.065 360.822 459.078

Ghi chú:

- (1) Giá trị hoàn lại là số tiền mà khách hàng sẽ nhận được nếu hủy bỏ Hợp đồng bảo hiểm hoặc tại thời điểm đáo hạn.
- (2) Bên mua bảo hiểm có quyền rút quyền lợi tiền mặt định kỳ khi đến hạn hoặc gửi số tiền đó tại Công ty để được hưởng mức lãi suất do Công ty quy định vào từng thời điểm. Cho mục đích minh họa, quyền lợi tiền mặt định kỳ tích lũy được giả định ở mức lãi suất 8%/năm.
- (3) Quyền lợi đáo hạn minh họa có bao gồm khoản tiền mặt định kỳ tích lũy.
 - Các giá trị quyền lợi hợp đồng được minh họa trên không bao gồm chi phí và quyền lợi bảo hiểm của (các) sản phẩm bổ sung (nếu có).

XÁC NHẬN CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM VÀ TƯ VẤN TÀI CHÍNH

Tôi, **Bên mua bảo hiểm**, ký tên vào Bảng minh họa này, cam kết rằng đã đọc, hiểu rõ và đồng ý với những nội dung đề cập sau đây:

1. Tôi được Tư vấn tài chính của Sun Life Việt Nam giải thích rõ về Bảng minh họa này, các quyền lợi bảo hiểm, các điều kiện, điều khoản bảo hiểm của sản phẩm chính và sản phẩm bổ sung (nếu có).
2. Bảng minh họa này được tính toán dựa trên điều kiện Người được bảo hiểm được thẩm định ở mức rủi ro chuẩn. Phí bảo hiểm thực tế sẽ tùy thuộc vào kết quả thẩm định và có thể làm thay đổi Giá trị hoàn lại của Hợp đồng bảo hiểm.
3. Giá trị hoàn lại thực tế của Hợp đồng tùy thuộc vào mức lãi suất đầu tư thực tế được Công ty công bố nhưng không thấp hơn Giá trị hoàn lại đảm bảo. Giá trị hoàn lại tại mức lãi suất minh họa là không đảm bảo.
4. Đây là sản phẩm bảo hiểm không phân chia lợi nhuận.
5. Phí bảo hiểm được đóng theo các phương thức được quy định bởi công ty tại từng thời điểm. Trong trường hợp được sự chấp thuận của Bộ Tài chính, Công ty có thể thay đổi mức phí của các sản phẩm bảo hiểm bổ sung. Tuy nhiên, mức phí mới chỉ được áp dụng vào Ngày kỷ niệm hợp đồng và Công ty sẽ thông báo trước 03 (ba) tháng cho Bên mua bảo hiểm bằng văn bản.
6. Bảng minh họa này chỉ có giá trị sử dụng khi có đầy đủ số trang và không được xem như là Hợp đồng bảo hiểm hay đề nghị giao kết hợp đồng.

Ngày..... Tháng..... Năm.....

[Họ và tên Bên mua bảo hiểm (viết bằng chữ thường)]

Tôi, **Tư vấn Tài chính**, ký tên vào Bảng minh họa này, cam kết rằng đã phân tích nhu cầu tài chính, tư vấn giải pháp bảo hiểm phù hợp và giải thích Bảng minh họa này với Bên mua bảo hiểm nêu trên một cách đầy đủ, rõ ràng, cụ thể và trung thực. Tôi xác nhận chữ ký trên đây được ký trước sự chứng kiến của tôi và theo sự hiểu biết của tôi đó là chữ ký của Bên mua bảo hiểm của Bảng minh họa này.

Ngày..... Tháng..... Năm.....

[Họ và tên Tư vấn tài chính (viết bằng chữ thường)]